

Ngày 31/03/2025	15,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.7%	-4.4%	2.0%

	2024	
ROE	3.8%	+/- YoY ▲ 2.3%

	Q1/25		
DT thuần	347	QoQ ▲ 18.0 ▲ 5.6%	YoY ▲ 54.0 ▲ 18.5%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	1,298	YoY ▲ 61.0 ▲ 5.0%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	52.6	QoQ ▲ 8.50 ▲ 19.2%	YoY ▲ 29.6 ▲ 128%
	tỷ VNĐ		

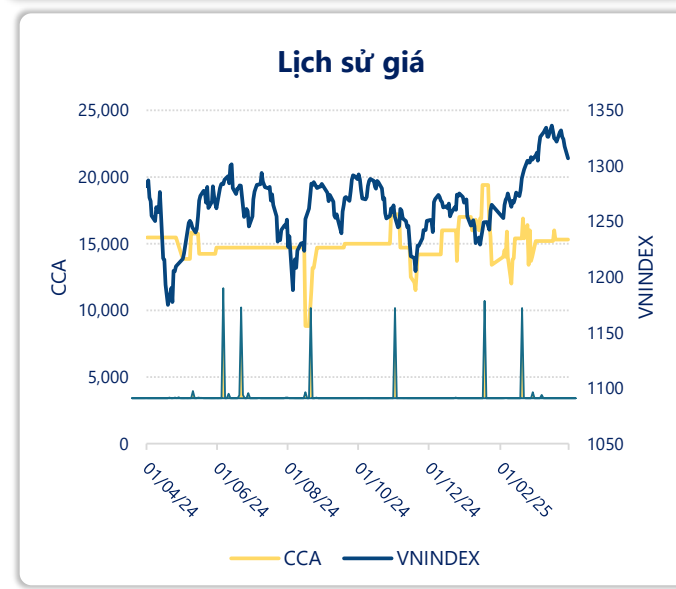
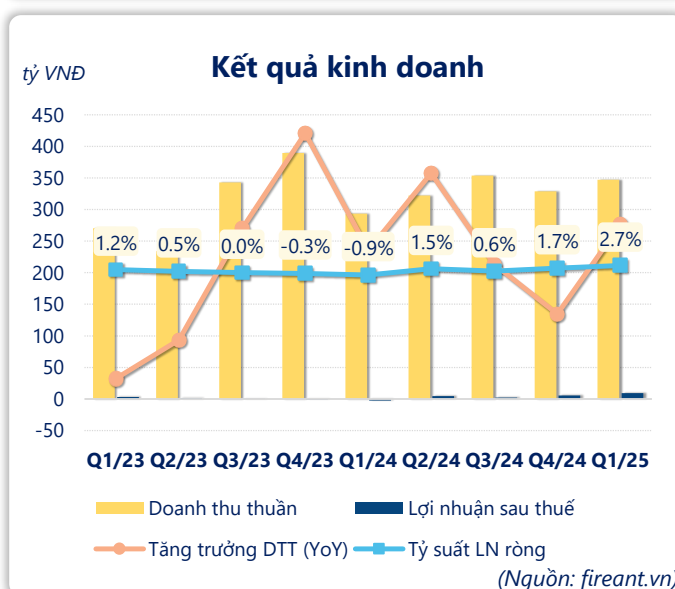
	2024	
LN gộp	150	YoY ▲ 54.0 ▲ 56.5%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	11.2	QoQ ▲ 5.96 ▲ 114%	YoY ▲ 13.8 ▲ 532%
	tỷ VNĐ		

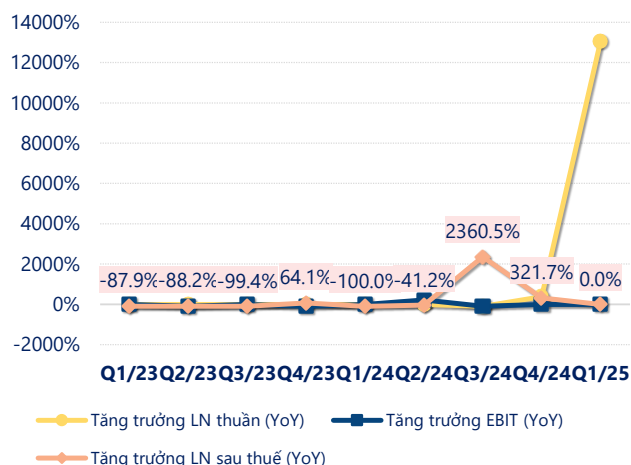
	2024	
LN thuần	9.57	YoY ▲ 5.37 ▲ 128%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	9.50	QoQ ▲ 3.78 ▲ 66.0%	YoY ▲ 12.1 ▲ 471%
	tỷ VNĐ		

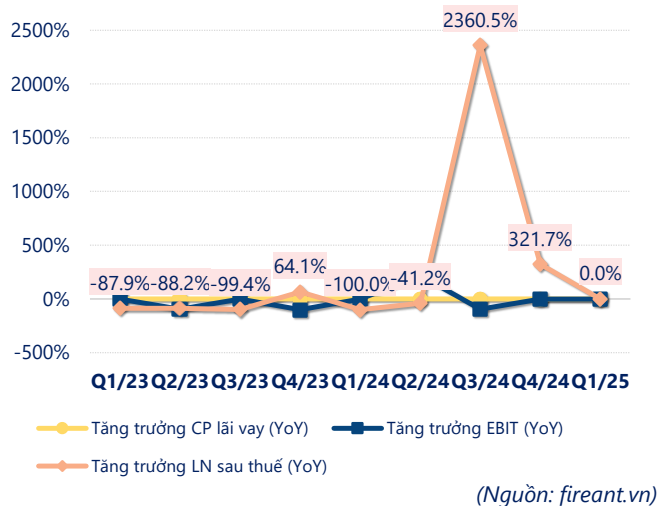
	2024	
LN sau thuế	9.36	YoY ▲ 5.65 ▲ 152%
	tỷ VNĐ	



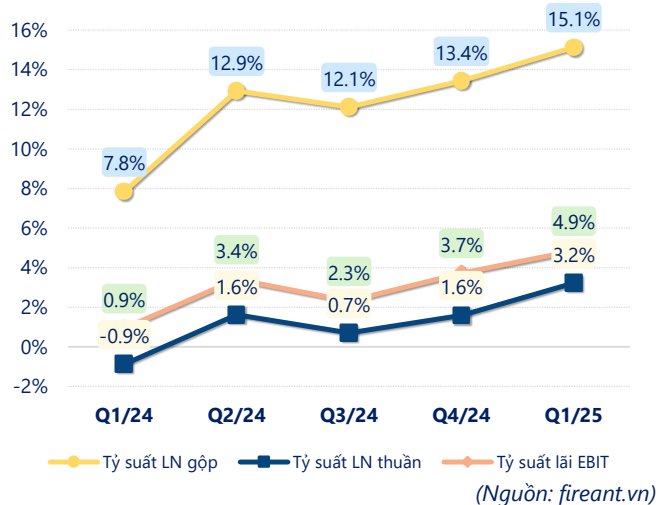
Tăng trưởng lợi nhuận



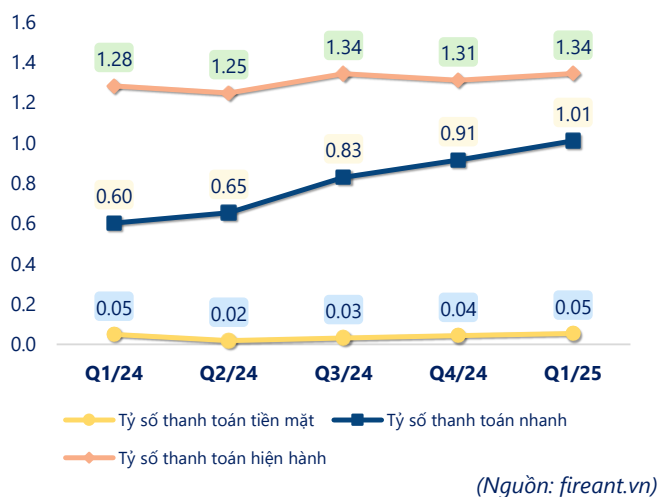
Tăng trưởng chi phí



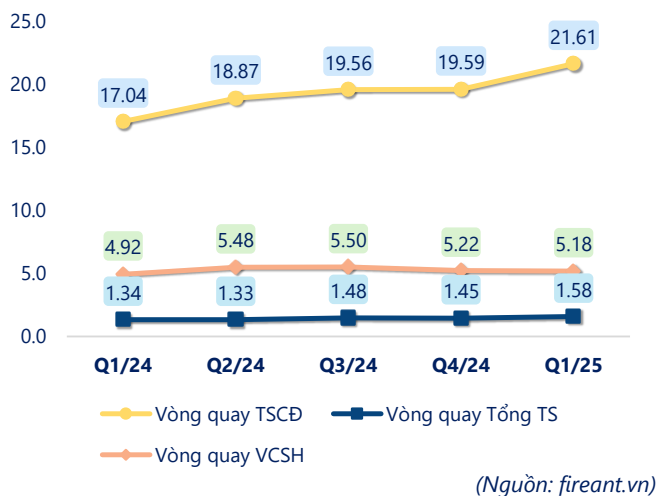
Tỷ suất lợi nhuận



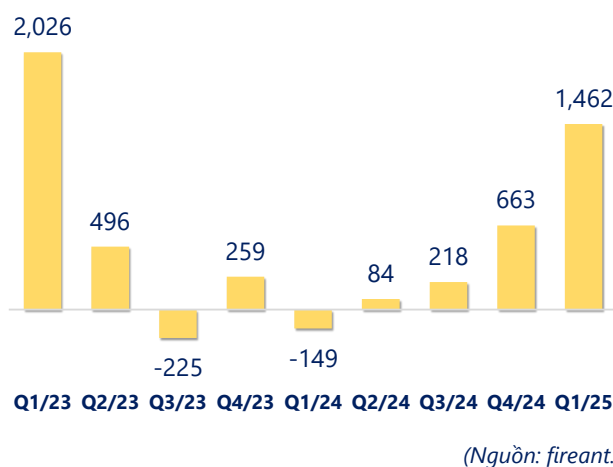
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	347	293	18.5%	1,298	1,237	5.0%
Giá vốn hàng bán	295	270	9.2%	1,148	1,141	0.6%
Lợi nhuận gộp	52.6	23.0	128%	150	96.0	56.5%
Doanh thu HĐTC	1.98	3.14	-36.9%	16.3	16.2	0.4%
Chi phí TC	6.02	5.43	10.9%	22.3	32.1	-30.4%
Chi phí lãi vay	5.68	5.32	6.8%	22.1	29.6	-25.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	35.6	21.9	62.6%	129	69.8	85.1%
Chi phí QLDN	1.72	1.37	25.6%	5.37	6.12	-12.2%
LN thuần từ HĐKD	11.2	-2.59	532%	9.57	4.20	128%
Lợi nhuận khác	-0.02	0.03	-163%	1.74	0.41	320%
LN trước thuế	11.2	-2.56	536%	11.3	4.62	145%
Lợi nhuận sau thuế	9.50	-2.56	471%	9.36	3.71	152%
LNST của CĐ cty mẹ	9.50	-2.56	471%	9.36	3.71	152%

(Nguồn: fireant.vn)

